

Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2022/TLST-HN&GD ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Lường Thị H**, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

+ Anh **Cà Văn C**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 12 năm 2022, người yêu cầu gồm chị Lường Thị H và anh Cà Văn C đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị H và anh Cà Văn C kết hôn năm 2021 và đăng ký kết hôn tại UBND xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo ngày 03/3/2021, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên. Vợ chồng C sống đến tháng 9 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt,

không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2021 đến nay và bỏ mặc nhau, vợ hoặc chồng muốn sống ra sao thì sống. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn. Chị H, anh C thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con C: Chị Lường Thị H, anh Cà Văn C có 02 người con C là Cà Thị Linh N, sinh ngày 04/3/2019 và Cà Thị Phương T, sinh ngày 01/01/2021. Anh chị thỏa thuận thống nhất giao cháu Cà Thị Linh N cho anh Cà Văn C trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động; chị Lường Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cà Thị Phương T đến khi thành niên và có khả năng lao động. Mỗi người nuôi một người con C nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con C.

[3] Về tài sản C, riêng: Không có.

[4] Về nợ C, riêng: Không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lường Thị H, anh Cà Văn C là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H, anh C được miễn nộp lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lường Thị H và anh Cà Văn C là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lường Thị H và anh Cà Văn C thuận tình ly hôn.

- **Về con C:** Giao Cà Thị Linh N, sinh ngày 04/3/2019 cho anh Cà Văn C trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lường Thị H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Cà Thị Phương T, sinh ngày 01/01/2021. Mỗi người nuôi một người con C nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con C.

Sau ly hôn chị Lường Thị H, anh Cà Văn C có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lường Thị H, anh Cà Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con C mà không ai được cản trở chị H, anh C thực hiện quyền này. Chị Lường Thị H, anh Cà Văn C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

- **Về tài sản C, riêng:** Không có.

- **Về nợ C, riêng:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lường Thị H, anh Cà Văn C được miễn nộp toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng